

THƯ VIỆN ĐỒNG THÁP



DAVL15.323

ĐỒNG THÁP DI TÍCH LỊCH SỬ



DANH LAM THẮNG CẢNH

5.9789
DAVL15.323

NĂM 1997



g15.8789
PL55T

Đồng Tháp

DI TÍCH LỊCH SỬ DANH LAM THẮNG CẢNH

SỞ VĂN HÓA THÔNG TIN
BẢO TÀNG ĐỒNG THÁP
NĂM 1997

CÙNG BẠN ĐỌC

Hiểu biết mảnh đất mình đang sống về truyền thống đấu tranh anh dũng, kiên cường, thông minh, sáng tạo của cha ông ta trong suốt quá trình lịch sử chống chọi với thiên nhiên, với giặc ngoại xâm là hết sức cần thiết, nhất là đối với thế hệ trẻ - thế hệ làm chủ đất nước tương lai.

Với mục đích thực hiện tốt chức năng giáo dục truyền thống, Bảo tàng Đồng Tháp cho xuất bản tài liệu: “Đồng Tháp di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh”, nhằm giúp mọi người hiểu sâu sắc hơn các giá trị lịch sử, văn hóa và vẻ đẹp thiên nhiên của quê hương Đồng Tháp. Qua đó, nhân lên hào khí dựng nước, giữ nước, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và đặc trưng của địa phương, góp phần xây dựng quê hương Đồng Tháp ngày càng văn minh, tiến bộ, xứng đáng với thành quả của bao thế hệ ông cha ta đi trước đã không quản mồ hôi, xương máu tạo dựng nên.

Các bài viết này sử dụng nhiều tư liệu lịch sử đã được xuất bản trong và ngoài tỉnh như: 30 năm kháng chiến, lịch sử Đảng Đồng Tháp tập 1, Sa Đéc xưa và nay, Cao Lãnh 54, Vĩnh Long anh hùng... Ban biên tập chúng tôi đã cố gắng tra cứu những sự kiện lịch sử, so sánh với nhiều tư liệu, song chắc rằng những nội dung này khi đến tay bạn đọc, sẽ còn những thiếu sót. Mong nhận được sự đóng góp chân tình của độc giả trong và ngoài tỉnh.

BAN BIÊN TẬP



**TƯỢNG ĐÀI BẠC HỒ Ở CỘNG VIÊN
CHIẾN THẮNG - TX SA ĐEC**

Tượng : Phước Sanh - Ảnh : Thanh Nhân

CAM PU CHIA

Giai thích

- Ranh giới Quốc gia
- Ranh giới Tỉnh, Thành phố
- Ranh giới Huyện
- Ranh giới Xã
- UBND Huyện, Thị xã
- UBND Thị trấn, Xã
- LONG AN
THÁP MƯỜI
- Phong Mỹ
- SA ĐÉC
- MỸ AN
- QL 30
- DT 844
- Sông, kênh, rạch



MỘT SỐ ĐỊA ĐIỂM DI TÍCH LỊCH SỬ
DANH LAM THẮNG CẢNH

Đồng Tháp



MÃI CHE NỀN THÁP CỔ VŨ MIỀU BÌ Ở GÒ THÁP

Ảnh : Thanh Nhàn



DI TÍCH GÒ THÁP

TIỀM NĂNG VÀ TRIỂN VỌNG

Nam Phương



Nền Tháp Cổ thời văn hóa Phù Nam

Ảnh: Thanh Nhân

Đi tích Gò Tháp thuộc hai xã Mỹ Hòa, Tân Kiều huyện Tháp Mười, cách thị xã Cao Lãnh 42km. Nơi đây chứa đựng nhiều giá trị lịch sử, văn hóa của dân tộc và nhân loại. Nó được ví như: "Kho ngọc quý" đang ẩn mình trong vùng sâu Đồng Tháp Mười, dự báo sẽ phát triển thành trung tâm văn hóa, du lịch của tỉnh.

Nằm giữa Đồng Tháp Mười bao la, với môi trường sinh thái mang nhiều dấu vết hoang dã, mùa khô thì có nhiều gò cát lớn nhỏ, uốn lượn

quanh co, tạo thành khu gò nổi chừng 50.000m². Trên gò có nhiều cây cổ thụ trăm tuổi sừng sững vươn cao, xòe bóng mát. Mùa nước nổi thì đồng nước mênh mông, xen lẫn màu xanh cây cỏ, tạo thành khung cảnh thiên nhiên thật kỳ vĩ. Nơi đây còn bảo tồn được nhiều loại động, thực vật hoang dã của Đồng Tháp Mười như: trăn, rắn, rùa, các loài chim, cá, nǎn, sậy, lúa trôi, sen, bông súng... Ngoài vẻ đẹp tự nhiên, di tích Gò Tháp còn ẩn chứa nhiều tầng văn hóa cổ xưa và đương đại đan xen nhau.



**Tượng Thiên Hộ Dương - Đốc Binh Kiêu
Tượng Nguyễn Oanh - Ảnh: Thanh Nhã**

Tầng văn hóa tiền sử ở Gò Tháp được biết đến từ những năm cuối thế kỷ XIX với tên gọi Prasát Pream Lovon. Tại đây các nhà khảo cổ học thuộc Trường Viễn Đông Bác Cổ Pháp đã khai quật được nhiều dấu tích kiến trúc đền dài, tượng gỗ, đá, đất nung, nhiều sản phẩm điêu khắc, văn tự cổ cùng với các di vật cư trú, thờ phụng. Gần đây, các nhà khảo cổ học Việt Nam thuộc Viện Khoa học Xã hội thành phố Hồ Chí Minh khai quật được nhiều di tích, di vật của nền văn hóa Phù Nam. Ngành khảo cổ học đã minh chứng vùng đất này vào thế kỷ thứ IV đến thứ VIII sau Công nguyên, một bộ

phận cư dân cổ thuộc vương quốc Phù Nam đến đây chinh phục vùng đất sinh lầy này để lập nghiệp. Họ đã để lại một nền văn hóa phát triển khá rực rỡ, trong đó có ba loại hình di tích quan trọng: cư trú, kiến trúc và mộ táng.

Di tích cư trú được phát hiện ở tầng văn hóa tiếp giáp đáy biển cổ, bên cạnh di tích kiến trúc và mộ táng. Di vật tìm thấy ở tầng văn hóa này như: bếp lửa, những mảnh nồi, bình có vòi ám khói, thanh củi cháy dở, cọc nhà sàn, vỏ trấu, đồ vật thờ phụng và sinh hoạt...

Di tích kiến trúc phát hiện ở các gò cao như: Tháp Mười tầng, Gò Minh Sư, miếu bà Chúa Xứ... Hầu hết nằm sâu trong lòng đất, có qui mô lớn, được xây dựng công phu, có tường thành bao bọc chống sự xâm thực của nước và gió. Kiến trúc xây dựng với trình độ nghệ thuật cao, ở dạng xây chìm theo kiểu đền dài, làm nơi thờ phụng hoặc lăng tẩm, có cạnh bê góc, trang trí hoa văn đẹp.

Di tích mộ táng phát hiện ở các gò cát dấp có độ cao trung bình giữa di tích cư trú và kiến trúc. Qua 02 đợt khai quật 1984 và 1993, phát hiện 09 mộ táng, thu được 340 di vật tùy táng chôn theo. Những ngôi mộ hỏa táng này được xây dựng qui mô lớn, có khuôn viên bao quanh huyệt mộ, vật liệu chính là gạch và ô dược.

Với kết quả nghiên cứu, cho thấy cư dân cổ Gò Tháp về đây định cư, lập nghiệp khi biển vừa mới rút. Họ có nền văn minh khá cao, phát triển một số ngành nghề tiểu thủ công nghiệp tinh xảo, đặc biệt là nghề gốm, kim hoàn, chạm khắc, kiến trúc... Những nghề này chắc phải dựa trên một nền công nghiệp và thương mại phát triển.

Bên cạnh nền văn hóa cổ, ở Gò Tháp còn có nền văn hóa đương đại. Nơi đây là căn cứ địa cách mạng trong suốt hai thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc. Giữa thế kỷ XIX vào những năm (1864 - 1866), các sĩ phu yêu nước Thiên Hộ Dương, Đốc Bình Kiều chọn Gò Tháp lập căn cứ, chiêu mộ nghĩa quân, dựng cờ khởi nghĩa, đánh đuổi thực dân Pháp. Ngày nay, những dấu tích căn cứ còn để lại

như: bờ lũy, chiến hào, đồn tiền, đồn tả, một số vũ khí đạn dược... Đặc biệt ngôi mộ cụ Đốc Bình Kiều đã ghi dấu sự chiến đấu, anh dũng hy sinh của cụ tại đại bản doanh, gởi gắm thân mình ở vùng đất Gò Tháp trong niềm cảm phục, kính trọng của nhân dân, được dân địa phương dựng đền, thờ phụng. Ngày nay, ghi nhớ công lao của hai cụ, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Đồng Tháp đã góp công, góp của, xây dựng đền thờ, mộ cụ Đốc Bình Kiều và cụm tượng thật khang trang, xứng với tầm vóc, công lao to lớn của hai cụ. Trong chín năm kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, địa danh Gò Tháp một lần nữa trở thành căn cứ địa cách mạng của Xứ ủy Nam Kỳ, Ủy ban Hành chánh kháng chiến Nam bộ, Sở y tế Nam bộ, Khu ủy và



Tháp Mười Cố Tự

Ảnh Bé Năm

Quân khu 8, Ủy ban kháng chiến của các tỉnh Tân An (Long An), Mỹ Tho (Tiền Giang), Long Châu Sa (Đồng Tháp). Gò Tháp còn là nơi được Bộ Tư lệnh Khu 8 chọn mở trường quân chính đào tạo cán bộ cung cấp cho chiến trường miền Tây Nam bộ... Là căn cứ cách mạng quan trọng nên Gò Tháp đã đón nhiều đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng và nhà nước ta về đây hoạt động như: Đ/c Lê Duẩn, Trần Văn Trà, Lê Đức Thọ, Phạm Hùng...

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đặc công của Tiểu đoàn 502 - những người con anh hùng Đồng Tháp, đã đánh sập viễn vọng dài (10 tầng, cao 42m) do chế độ độc tài Ngô Đình Diệm dựng lên làm nơi quan sát, khống chế hoạt động của quân giải phóng ở Đồng Tháp Mười. Những phế tích, các khối bê tông, cốt thép, dấu tích khắc trên các phiến đá khi Ngô Đình Diệm vùi dây khánh thành vẫn còn đó, minh chứng cho chiến công vang dội của quân và dân ta.

Ngoài ra, ở di tích Gò Tháp còn có các thiết chế tôn giáo và tín ngưỡng như: Tháp Cổ tự, Đền thờ, miếu bà Chúa Xứ, mộ Hoàng Cô, nền Tháp cổ... và nhiều giai thoại dân gian mang màu sắc "huyền bí, tâm linh". Do vậy, Gò Tháp được coi là "chốn linh thiêng" trong tâm tưởng của người dân vùng đồng bằng miền Tây Nam bộ. Di tích Gò Tháp hàng năm đón tiếp rất nhiều khách hành hương về đây cúng kiến. Đặc biệt, hai kỳ lễ hội hàng năm vào rằm

tháng 3 và tháng 11 âm lịch, có hàng trăm ngàn du khách về đây trẩy hội, thưởng thức các hoạt động văn hóa nghệ thuật, vui chơi giải trí...

Với chiều dài của các giá trị lịch sử, văn hóa đan xen, di tích Gò Tháp trở thành trung tâm văn hóa du lịch của tỉnh. Nghị quyết đại hội Tỉnh Đảng bộ giữa nhiệm kỳ khóa V và đại hội VI đã nêu: "Tập trung xây dựng di tích Gò Tháp thành trung tâm văn hóa du lịch của tỉnh". Những năm qua, tỉnh đã đầu tư hàng chục tỷ đồng xây dựng cơ sở hạ tầng, điện sinh hoạt, nước sạch, đường sá vào khu di tích. Ngoài ra, nhà nước và nhân dân đầu tư xây dựng nhiều công trình văn hóa như: mái che nền Tháp cổ, Đền thờ, khu mộ, tượng đài Thiên Hộ Dương, Đốc Bình Kiều, miếu bà Chúa Xứ, Tháp Cổ tự... làm cho diện mạo di tích ngày càng khang trang.

Tương lai không xa, du khách đến đây sẽ được lên Tháp Mười tầng ngắm nhìn Đồng Tháp Mười bao la, tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí như: câu cá, thưởng thức các món ăn dân tộc, du thuyền, tham gia lễ hội truyền thống, nghiên cứu tìm hiểu các giá trị lịch sử văn hóa, chiêm ngưỡng cảnh đẹp thiên nhiên, nghỉ ngơi trên các nhà sàn đơn sơ nhưng tiện nghi giữa vùng Đồng Tháp Mười yên tĩnh... Chắc chắn du khách sẽ thu thập được nhiều bổ ích và lý thú.

N.P

LỄ HỘI GÒ THÁP

Nam Trung

Hàng năm ở di tích Gò Tháp có hai kỳ lễ hội: Rằm tháng 03 tưởng niệm bà Chúa Xứ, được nhân dân tôn thờ là người có công khai phá, tạo dựng, cai quản vùng đất này; rằm tháng 11 tưởng niệm hai vị anh hùng dân tộc Thiên Hộ Võ Duy Dương, Đốc Bình Nguyễn Tấn Kiều, người có công đánh giặc cứu nước, cứu dân thời kỳ đầu chống thực dân Pháp.

Lễ hội Gò Tháp mỗi kỳ diễn ra hai ngày từ chiều 14 đến rạng ngày 16

âm lịch. Cũng như các lễ hội khác, lễ hội Gò Tháp có hai phần: Phần lễ thức và phần hội hè.

- Phần lễ thức: Ngoài lễ cúng chính bà Chúa Xứ (rằm tháng 03), cúng Thiên Hộ Dương, Đốc Bình Kiều (rằm tháng 11), Ban tế lễ còn tổ chức các lễ phụ như: lễ cầu an, lễ cúng thần nông, lễ thỉnh sanh. Mỗi lễ cúng có nội dung, nghi thức hành lễ khác nhau, nhưng nhìn chung ở mỗi lễ cúng đều có văn tế do chánh bái đọc, diễn, kèm theo lễ nghi phụ họa như: nhạc



Lễ hội Gò Tháp

Ảnh: Thanh Nhã



Mộ cụ Đốc Binh Kiều

lễ, học trò lẽ dâng trà, rượu, dâng hương... Nội dung văn tế từng lễ cũng khác nhau nhưng đều nhằm ca ngợi công đức các vị được tôn thờ hoặc cầu thần linh, đất trời cho non nước, muôn dân được bình an, mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, con người hướng thiện.

- Phần hội hè: Lễ hội Gò Tháp mỗi kỳ trong năm là dịp cho mọi người tìm đến với nhau trong khoảng khắc cộng cảm chung là tấm lòng hướng thiện. Tại đây họ sinh hoạt hội hè như múa hát, chơi các trò chơi dân gian, thưởng thức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giao lưu tình cảm.... để cho mỗi con người gần gũi nhau hơn. Đây cũng là dịp phục hồi, phát triển các giá trị văn hóa nghệ thuật dân gian do nhân dân sáng tạo.

Lễ hội Gò Tháp là một hoạt động sinh hoạt văn hóa tổng hợp bao

Ảnh: Thanh Nhã

gồm: tinh thần và vật chất, tôn giáo tín ngưỡng và văn hóa nghệ thuật, thiêng liêng và đời thường. Đến với lễ hội Gò Tháp ta sẽ bắt gặp một hình thức sinh hoạt văn hóa mang tính xã hội rất cao. Mỗi con người đến đây không kể người giàu sang, quan chức, hay dân thường, kẻ ác, người hiền.... họ hòa quyện với thiên nhiên với tiềm nhân bằng tâm linh, người quen, người lạ để tìm sự cộng cảm của tấm lòng hướng thiện, cầu nguyện cho mình những điều tốt đẹp.

So với các lễ hội trong tỉnh, lễ hội Gò Tháp có qui mô tổ chức lớn nhất. Mỗi kỳ lễ hội ở đây đã thu hút trên 50 ngàn lượt khách từ mọi miền hành hương về đây. Vào những ngày chính của lễ hội trên bộ, dưới sông, xuồng, ghe, xe cộ tấp nập, từng đoàn, từng đoàn người nối tiếp nhau đổ về trung tâm lễ hội, làm cho cả khu gò nổi trên 4km² đông nghẹt người với muôn màu, muôn sắc.



Ảnh trên: Khai quật mộ táng

Ảnh dưới: Hiện vật thời văn hóa Phù Nam

Ảnh: Trưởng Thịnh

Việc từ thiện của khách thập phương đã góp phần làm cho lễ hội tăng thêm ý nghĩa. Hàng trăm già gạo, hàng chục tấn rau, quả, hàng chục người tự nguyện nấu nướng, phục vụ vui vẻ đầy trách nhiệm cho hàng chục ngàn người ăn uống suốt ngày mà không cần sự điều hành chỉ đạo gì cả. Có lẽ mỗi con người cảm thấy hãy tự mình làm lấy một việc thiện phục vụ nhân dân. Đây là nét đẹp, là tấm lòng bác ái của người dân địa phương đối với du khách hành hương về đây. Mỗi người cảm thấy còn ít khi bỏ ra năm, mươi ngàn để cúng bái đất trời, tiền nhân. Mỗi kỳ lễ hội cộng lại với số tiền hàng trăm triệu đồng, dùng để trùng tu, tôn tạo di tích. Những công trình miếu bà Chúa Xứ, mộ cụ Đốc Bình Kiều, Tháp Cổ Tự... là do nhân dân đóng góp bằng tấm lòng từ thiện đó.

Lễ hội Gò Tháp là một hoạt động văn hóa dân gian mang đặc thù riêng của địa phương, chứa đựng những khát vọng tha thiết của người nông dân vùng sông nước Đồng Tháp Mười. Do vậy, nó cần được bảo tồn, phát triển cho phù hợp với các giá trị văn hóa mới, nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc theo chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước ta.

N. T.

DI TÍCH XÉO QUÍT - CĂN CỨ LÒNG DÂN

Lý Phong



Trụ sở Ban quản lý di tích Xéo Quít

Ảnh: Thanh Nhân

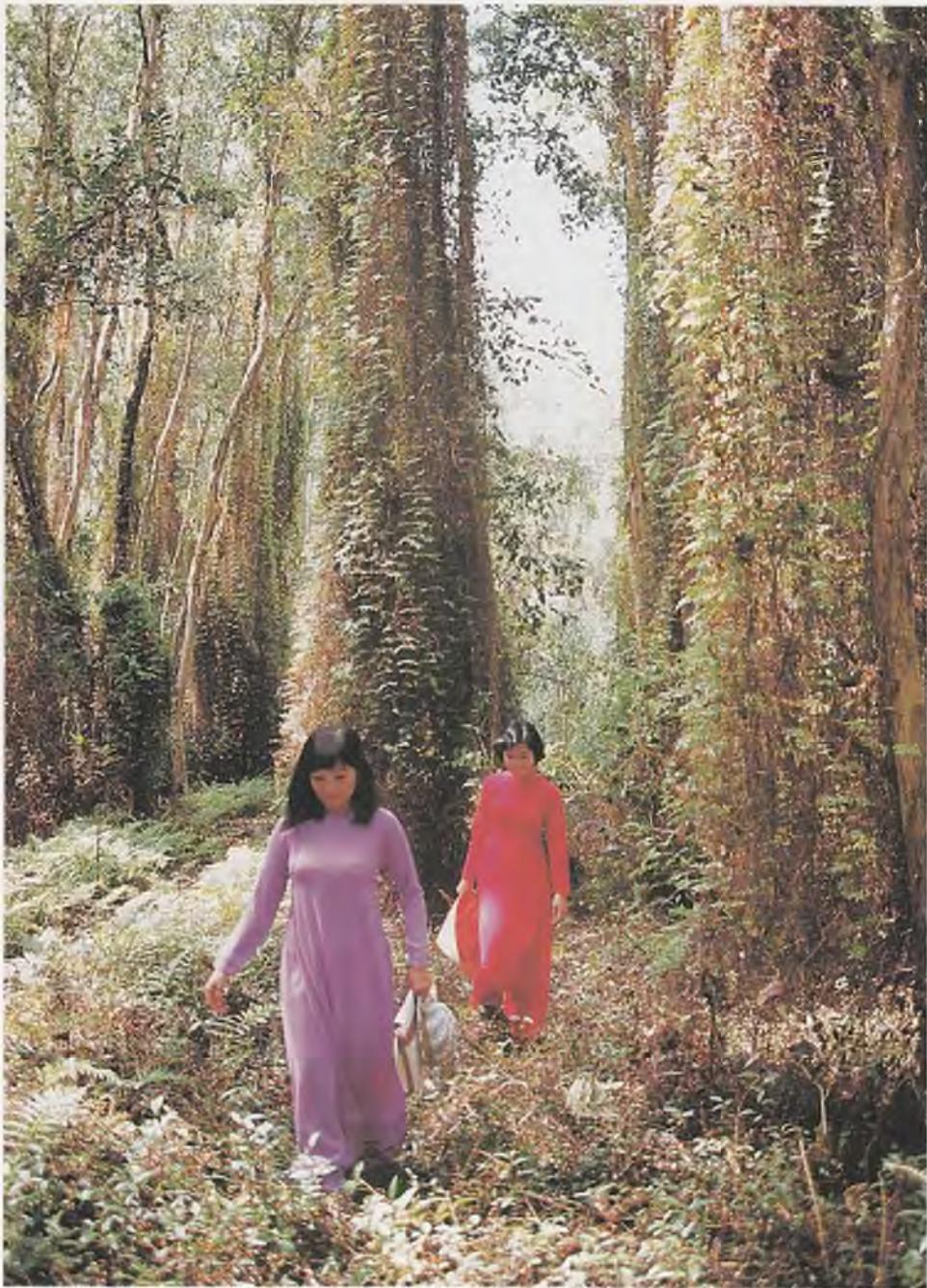
Bạn đã có lần về Đồng Tháp, ghé thăm khu di tích “Căn cứ Xéo Quít” thơ mộng và sáng ngời truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Đồng Tháp ? Chưa ư ? Vậy mời bạn hãy ghé thăm nơi đây.

Khu địa danh lịch sử và du lịch Xéo Quít cách thị xã Cao Lãnh hơn 30km, thuộc hai xã Mỹ Hiệp - Mỹ Long, huyện Cao Lãnh. Từ chợ Mỹ Hiệp nếu đi đường thủy thì mất khoảng 40 phút, nếu đi đường bộ từ quốc lộ 30 đoạn xã Mỹ Long, quẹo

trái chừng 7km bạn sẽ gặp khu rừng tràm ngập nước nguyên sinh xanh biếc, lộng gió với một môi trường thiên nhiên tuyệt đẹp trên diện tích rộng hơn 20 hecta. Năm xưa nơi này đồng không mông quạnh, kinh, xéo, bưng trấp chằng chịt, hiểm trở nhưng lòng dân thì: “Như nước Tháp Mười lai láng” (*). Từ những ngày đầu chống Mỹ (cuối năm 1959), Tỉnh ủy Kiến Phong (nay là Đồng Tháp) đã chọn nơi này làm căn cứ chiến lược để lãnh đạo nhân dân kháng chiến. Theo chủ trương của Tỉnh ủy,

những vệt tràm xanh bám đất vươn lên bên cạnh những công sự chiến đấu, hầm trú ẩn... tạo thành một thế trận vững chắc đầy bí hiểm. Có đến 10 đồn bót lớn nhỏ của địch bao quanh, đồn gần nhất chỉ khoảng một cây số. Biết bao lần B 52 rải thảm, pháo bắn, bom dội và những cuộc càn quét chà xát với qui mô lớn của địch vào căn cứ, vậy mà trong suốt cuộc

kháng chiến chống Mỹ cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng Tỉnh ủy Kiến Phong vẫn bám đất, bám dân, bám chiến trường tại Xeo Quít vững chắc như một chốt thép và là điểm tựa, niềm tin của cán bộ, nhân dân Đồng Tháp. Cũng chính nơi đây luôn phát ra những mệnh lệnh làm cho kẻ thù kinh hồn, bạt vía...



Dường bộ trong di tích Xeo Quít

Ảnh: Thanh Nhân

... Vâng, bạn có thể hỏi vì sao con người có thể tồn tại trong khu rừng tràm nhỏ bé đầy bom đạn giữa đồng nước mênh mông này? Điều đó thật đơn giản, bởi kẻ thù không thể nào nhổ hết được những cây tràm Đồng Tháp mà: “Mỗi cây tràm là tấm lòng dân”(*). Căn cứ Xéo Quít còn được gọi là “Căn cứ của lòng dân” là vậy.

Xéo Quít hôm nay đã trở thành khu du lịch, mỗi ngày đón hàng trăm du khách trong nước và nước ngoài. Vào sâu trong rừng tràm quấn quýt những dây leo, bạn tưởng mình đang đi giữa bức tranh sơn thủy hữu tình và tận mắt nhìn thấy những di tích được phục chế: công sự chiến đấu, hầm tránh bom pháo, hầm bí mật, những mái nhà dùng nơi Tỉnh ủy họp và phát ra lệnh tiến công... Tất cả đều nguyên vẹn như mới hôm nay. Bờ đối diện khu di tích là nhà thủy tạ, hồ sen rộng 3.000 m² với cây cảnh đặc trưng vùng quê Tháp Mười, nơi để du khách dừng chân trước hoặc từ khu căn cứ quay về.

Di tích Xéo Quít - Căn cứ “địa nhân tâm” mang giá trị lịch sử văn hóa to lớn, là nơi lý tưởng cho khách du lịch lữ hành, là niềm tự hào của Đảng bộ và nhân dân Đồng Tháp.

L. P.



Dường xuồng trong di tích Xéo Quít

Ảnh: Thanh Nhàn

(*) Theo “Vùng đất niềm tin” của Thanh Tùng

DI TÍCH CỤ PHÓ BẢNG NGUYỄN SINH SẮC

Nguyễn Ngọc Giàu

Di tích Nguyễn Sinh Sắc nằm cạnh chùa Hòa Long (tức Miếu trời sanh ngày xưa), cách trung tâm Thị xã Cao Lãnh hơn 01 km, trên đường ra bến phà Cao Lãnh. Đây là nơi an nghỉ của một nhà nho yêu nước, đã có công sinh thành, nuôi dạy cho dân tộc Việt Nam một lãnh tụ kiệt xuất và cho thế giới một danh nhân văn hóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh!

Cụ Phó Bảng Nguyễn Sinh Sắc (Nguyễn Sinh Huy) sinh năm Nhâm Tuất 1862 tại xã Chung Cự, nay là xã Kim Liên - huyện Nam Đàn tỉnh Nghệ An trong một gia đình nông dân; lên 3 tuổi mồ côi cha, 4 tuổi mồ côi mẹ, sống với người anh cùng cha khác mẹ là Nguyễn Sinh Trợ. Lúc nhỏ cậu bé Sắc rất thông minh và hiếu học, nhà anh Trợ nghèo nên cậu thường phải ngồi học trên lưng trâu; năm 16 tuổi, được nhà nho Hoàng Đường ở làng Hoàng Trù nhận về nuôi dạy và vài năm sau gả con gái là Hoàng Thị Loan cho cậu.

Năm Giáp Ngọ (1894) Cụ dỗ Cử nhân, năm Tân Sửu (1901) đỗ Phó Bảng, nhưng chối từ làm quan, về



Đài sen trước mộ cụ Phó Bảng
Ảnh: Thanh Nhã

quê dạy học, sống hòa mình với đồng bào nghèo khổ, tìm bạn đồng tâm bàn việc nước và đặc biệt chú trọng việc giáo dục con cái. Năm 1906 Cụ bị buộc ra làm quan với chức Thừa Biện Bộ lễ, rồi Tri huyện Bình Khê (Bình Định) và bị cách chức năm 1910 vì đã giúp đỡ những người dân

nghèo thiểu thuế, chống thuế bị tù và trùng trị bọn cường hào. Năm 1917 và nhiều năm sau, Cụ thường lui tới hoạt động ở Cao Lãnh. Đến năm 1927 về ở hòn Cao Lãnh làm nghề hốt thuốc, trị bệnh và tiếp tục truyền bá chủ nghĩa yêu nước trong nhân dân. Do tuổi cao và bệnh nặng, Cụ qua đời ngày 26/10 năm Kỷ Tỵ (tức 26/11/1929), thọ 67 tuổi. Sau khi Cụ mất, nhân dân địa phương trong niềm thương yêu quý trọng đã góp tiền mua đất an táng ở cạnh Miếu trời sanh. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, nhân dân Đồng Tháp đã anh dũng, mưu trí bảo vệ mộ Cụ bằng mọi cách, kiên quyết không cho địch phá hoại, di dời. Hàng năm cứ vào ngày giỗ, ngày Tết nhân dân tìm cách sửa sang lại mộ, làm cỗ, quét vôi... bất chấp sự canh gác, ngăn chặn của giặc.

Sau ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng, Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân Đồng Tháp khởi công xây dựng Khu tưởng niệm Cụ phó Bảng



Dinh trâm

Ảnh: Thanh Nhã

Nguyễn Sinh Sắc. Công trình được khánh thành vào ngày 13/2/1977 trong niềm hân hoan của nhân dân địa phương và cả nước. Nơi đây đã



Nhà trưng bày về cụ Nguyễn Sinh Sắc

Ảnh: Thanh Nhã

trở thành một quần thể di tích lịch sử văn hóa nổi tiếng của tỉnh Đồng Tháp nói riêng và cả nước nói chung. Toàn bộ khu di tích rộng 3,6 hecta, chia làm hai khu vực: Một cụ Phó Bảng, nhà sàn Bác Hồ và ao sen Đồng Tháp. Nổi bật trên màu xanh của hàng trăm cây kiểng quý hiếm là

màu trắng tinh khiết của các công trình: vòm mộ, hồ sen, nhà trưng bày về Bác, nhà trưng bày giới thiệu về Cụ Sắc, bà Hoàng Thị Loan, phòng lưu niệm. Tất cả đều toát lên vẻ uy nghi mà giản dị, thanh khiết, trang trọng mà gần gũi. Phần độc đáo nhất của khu di tích là vòm mộ có hình dáng một cánh sen với chín đầu rồng cách điệu đậm nét dân gian - tượng trưng cho nhân dân đồng bằng sông Cửu Long nói chung, Đồng Tháp nói riêng luôn che chở ngôi mộ.

Đối diện cổng tam quan là nhà sàn Bác Hồ và ao sen Đồng Tháp, công trình được khánh thành nhân dịp sinh nhật lần thứ 100 của Bác (19/5/1990). Mô hình nhà sàn xây dựng theo tỷ lệ 1/1 nguyên mẫu như nhà sàn Bác Hồ ở Hà Nội. Trước nhà sàn là ao sen mang dáng dấp bản đồ hành chính tỉnh Đồng Tháp. Chung quanh ao sen là vườn cây ăn trái, đặc



Nhà sàn Bác Hồ về đêm

Ảnh: Minh Lộc

sản của địa phương. Đây là công trình làm phong phú thêm nội dung của quần thể di tích và để thỏa mãn tình cảm của nhân dân đồng bằng sông Cửu Long đối với Cụ, với Bác. Đồng thời là một điểm sinh hoạt, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ với nhiều hình thức phong phú, đa dạng và cũng là nơi thăm viếng, tham quan của hàng triệu khách trong và ngoài nước.

Hàng năm, vào ngày 27/10 âm lịch, bà con xa gần ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long và các nơi hội tụ về đây tổ chức lễ giỗ Cụ Phó Bảng Nguyễn Sinh Sắc trong không khí trang nghiêm và trọng thể, đông vui như một ngày hội lớn mang bản sắc của dân tộc. Di tích Nguyễn Sinh Sắc đã được Bộ Văn hóa Thông tin công nhận xếp hạng ngày 9/4/1992.

N. N. G.

NGHĨA TRANG LIỆT SĨ TỈNH “UỐNG NƯỚC”



Ảnh : Thanh Nhân

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (năm 1978) dù còn nhiều việc bộn bề, Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh đã quyết định cho xây một công trình to lớn - Công trình của đạo lý: “Uống nước nhớ nguồn, ăn trái nhớ người trồng cây” - Đó là nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Tháp.

Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh nằm trong nội ô thị xã Cao Lãnh. Đi từ hướng phà Cao Lãnh qua cầu Đức, đến cuối con đường Nguyễn Huệ thênh thang là đài tưởng niệm của Nghĩa trang Liệt sĩ vươn lên bầu trời xanh hai cánh hoa sen. Đồng Tháp là quê hương của sen, hình ảnh hoa sen được nhà kiến trúc cách điệu hóa thành hình tượng của Nghĩa trang Liệt sĩ. Nhìn thẳng từ phía ngoài vào, du khách thấy thấp thoáng một đóa sen đang nhú nở, hai cánh hoa thành hai lá cờ Đảng và cờ Tổ Quốc được nối kết nhau một vòng cung màu trắng nổi lên dòng chữ “Tổ Quốc ghi công”. Giữa hai cánh hoa, sừng sững một thanh phủ đá hoa cương đứng thẳng nổi dài bởi mười tám lần vách, tượng trưng cho 18 đời vua Hùng nối nhau dựng nước Việt Nam. Dưới chân bia là một bệ cao có khắc hoa văn trống đồng Ngọc Lũ, phía trước tượng đài có ba tấm phù điêu, thể hiện các sự kiện tiêu biểu của tỉnh qua các giai đoạn: 1930 - 1945, 1945 - 1954, 1954 - 1975 và thời kỳ xây dựng Chủ nghĩa Xã hội. Nếu nhìn từ trên xuống, toàn khu Nghĩa trang Liệt sĩ là một đóa sen nở xòe, nhụy sen là cái hồ ở giữa, mỗi bên là ba cánh sen. Trên cánh sen là nơi đặt hài cốt của hơn ba ngàn liệt

CÔNG TRÌNH CỦA ĐẠO LÝ : NHỚ NGUỒN”

Nguyễn Công Lý



sĩ, giữa các khu mộ là đường đi, có bồn hoa, thảm cỏ, cây kiểng trang trí tôn nghiêm đẹp mắt.

Trong lòng dài tưởng niệm là phòng khách được xây dựng âm một phần dưới nước, thông thoáng và đẹp. Vào phòng, du khách sẽ thấy dễ chịu khi những cơn gió thoảng thơm bay qua hồ sen vào phòng, nhìn cá lượn, ngắm cây cảnh... Phía sau phòng khách là phòng họp mặt, xem phim, trong phòng có một bảng ghi tên các anh hùng liệt sĩ tiêu biểu và các liệt sĩ đang an nghỉ tại Nghĩa trang.

Nghĩa trang Liệt sĩ thường là khu đất chết, lạnh lẽo, gây sợ hãi. Nhưng Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Đồng Tháp như một công viên, với không gian rộng thoáng, với cây cảnh xanh tươi, hồ sen hồng thắm, thảm cỏ mượt mà...tạo khung cảnh đẹp, thơ mộng. Ở đây, ngày đêm luôn mở cửa đón khách trong và ngoài nước đến thăm viếng. Các cơ quan đoàn thể thường tổ chức các hoạt động: họp mặt truyền thống, kết nạp Đoàn viên, đội viên, sinh hoạt hè, những đôi tân hôn đến đây dâng hoa, thề nguyền... Đây là nơi giáo dục truyền thống cách mạng sống động cho các thế hệ hôm nay và mai sau, tiếp bước cha ông thực hiện công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước, quê hương ngày càng thêm giàu đẹp.

N. C. L.

CHI BỘ ĐẢNG ĐẦU TIÊN CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP (BIA HÒA AN)

Nguyễn Công Lý



Bia Hòa An

Bia: Nguyễn Oanh - Ảnh: Trường Thịnh

Xã Hòa An, Thị xã Cao Lãnh mảnh đất trù phú giàu truyền thống Cách mạng và lòng yêu nước, nằm ở ngoại ô thị xã cách trung tâm tỉnh lỵ hơn 2km. Nơi đây tại vườn mù u, ấp Hòa Lợi xã Hòa An, Chi bộ Đảng đầu tiên của tỉnh được thành lập. Để ghi nhớ công ơn những người đi trước và giáo dục truyền thống Cách mạng cho thế hệ hôm nay và mai sau, Tỉnh ủy và Ủy ban Nhân dân tỉnh đã cho xây dựng bia Hòa An, với biểu tượng lá cờ Đảng được cách điệu như một đóa sen nở xòe và như một cuốn sách ghi

lại những trang sử hào hùng của Đảng và nhân dân tỉnh nhà. Công trình khánh thành nhân kỷ niệm 105 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/1995). Là một trong những chiếc nôi đầu tiên của Cách mạng, Đảng bộ và nhân dân Hòa An rất xứng đáng với danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân mà nhà nước ta đã phong tặng.

Từ đầu thế kỷ thứ XX, Hòa An đã có nhiều người sang Trung Quốc, Nhật tìm đường cứu nước. Đặc biệt đầu năm 1927, đồng chí Lưu Kim Phong sang Quảng Châu dự lớp huấn luyện hoạt động Cách mạng do đồng chí Nguyễn Ái Quốc tổ chức. Khi về nước, cùng với các đồng chí do Kỳ bộ cử về, đã khẩn trương hoạt động truyền bá tư tưởng cứu quốc bằng con đường Cách mạng do giai cấp vô sản lãnh đạo. Từ những hạt giống đó ấy, cuối năm 1928 tổ chức Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội Hòa An

được thành lập. Phong trào Cách mạng ở Hòa An chuyển sang bước ngoặc mới, một số hội viên được kết nạp vào Đảng. Tháng 11/1929, tại vườn mù u của ấp Hòa Lợi, làng Hòa An, Chi bộ Đảng đầu tiên của tỉnh được thành lập gọi là “Chi bộ Hòa An” hay “Chi bộ đặc biệt Cao Lãnh” gồm các đồng chí Phạm Hữu Lầu, Ba Mảng, Giáo Sa, Tư Ý, Tám Thiện... Ngày 03/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, Chi bộ Hòa An trở thành Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam.

Vừa ra đời, Chi bộ đã tổ chức, lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành thắng lợi. Sự kiện tiêu biểu là cuộc đấu tranh ngày 01/5/1930, nhân dân ta kéo đến nhà tên cai tổng Cần đấu tranh đòi giảm tô, hoãn thuế... làm cho kẻ địch vô cùng hoảng sợ. Ngày 03/5/1930, tổ chức cuộc đấu tranh trực diện với quận trưởng Cao Lãnh đòi đình thuế, giảm tô, bỏ phạt vạ vô lý... có hơn 4000 quần chúng tham gia, buộc địch phải chấp nhận yêu

sách và hoãn thu thuế. Qua thử thách đấu tranh, nhân dân rất phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, phong trào Cách mạng của quần chúng lên cao.

Qua những thăng trầm, dù bị thực dân Pháp khủng bố, nhiều đồng chí và đồng bào bị bắt, tù dày; song Chi bộ Hòa An vẫn tồn tại và phát triển làm cơ sở cho việc thành lập Tỉnh ủy Lâm thời của tỉnh vào trung tuần tháng 3/1945, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo quần chúng giành chính quyền trong cao trào Cách mạng tháng Tám năm 1945. Từ đó đến nay, Đảng bộ Tỉnh nhà đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình, góp phần giải phóng Miền Nam thống nhất Tổ Quốc và đang từng bước thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, xây dựng quê hương, đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

N. C. L



Dường vào Hòa An

Ảnh: Trường Thịnh

PHONG CĂN CỨ ĐẶC KHU ỦY

Xã Phong Hòa thuộc huyện Lai Vung tỉnh Đồng Tháp, trước kia là làng Phong Hòa thuộc quận Ô Môn tỉnh Cần Thơ. Là vùng đất hiền hòa, trù phú nằm bên bờ sông Hậu, nhân dân có truyền thống yêu nước, căm thù giặc ngoại xâm, lại sớm được giác ngộ cách mạng.

Năm 1928 Phong Hòa đã thành lập tổ chức Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội có 04 hội viên nòng

cốt, để truyền bá các tài liệu quan trọng của Cách mạng Việt Nam như: "Đường kính mệnh" do đồng chí Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, tuyên truyền thắng lợi cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại và các tài liệu khác. Tháng 11/1929, trên cơ sở tổ chức Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội, Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam) của xã Phong Hòa được thành lập, có 05 Đảng viên: Đặng Văn Thành, Trần Kim Giáp, Nguyễn Văn Huynh, Trần



Bia Phong Hòa

Bia: Phạm Ngọc Hiếu
Ảnh: Trường Thịnh

HÒA HẬU GIANG (1930 - 1931)

Trần Văn Nam

Nhựt Tân, Nguyễn Văn Chỉ do đồng chí Đặng Văn Thân làm Bí thư Phong trào Cách mạng nơi đây phát triển trở thành căn cứ của Đặc khu ủy Hậu Giang và của một số cơ quan tỉnh Cần Thơ, làm đầu mối qua lại sông Hậu giữa khu 8 và khu 9.

Ngay khi mới thành lập, Chi bộ Phong Hòa đã lãnh đạo quần chúng đấu tranh trực diện với quân thù. Cuộc đấu tranh vào trung tuần tháng 3/1930, lực lượng trong xã phối hợp với 11 xã của quận Ô Môn, có khoảng 3.000 người từ Phong Hòa kéo thẳng đến dinh Tỉnh trưởng ở Cần Thơ đưa yêu sách: "Hoãn đi xâu để gieo mạ làm mùa, hoãn thu thuế thân, thuế đuôi chuột..." đoàn biểu tình được đông đảo đồng bào Cần Thơ ủng hộ. Trước khí thế và sức mạnh của quần chúng bọn địch phải chấp nhận yêu sách của đoàn biểu tình và tên Thống đốc Nam kỳ phải hoãn việc bắt dân đi làm con lợ từ Bù Húc đến bắc Cần Thơ. Cuộc đấu tranh thắng lợi, phong trào quần chúng lên cao.

Ngày 29/5/1930, thi hành chỉ thị của Đặc khu ủy Cần Thơ, Chi bộ Phong Hòa tiếp tục lãnh đạo cuộc đấu tranh đòi bỏ thuế thân, thuế hoa chi chợ, thuế bến đò, thuế công xi

heo, giảm tô, giảm tức, chia lại công điền, công thổ cho dân cày... khiến kẻ thù vô cùng hoảng sợ.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, quân dân Phong Hòa đã diệt và loại khỏi vòng chiến đấu gần 500 tên địch, trong đó có nhiều lính Mỹ, diệt một xe tăng, thu hàng trăm súng các loại. Bên cạnh đó, Phong Hòa cũng chịu bao đau thương, mất mát, bao người con đã anh dũng hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ Quốc.

Ngày nay, trên bước đường xây dựng quê hương, đến thăm Phong Hòa chúng ta rất vui bởi sự đổi mới của vùng căn cứ Cách mạng năm xưa. Với những cánh đồng màu mỡ, xanh tươi, những mái nhà rực hồng ngôi mới, mái trường rộn tiếng ê a, những vườn cây quýt hồng trĩu quả; thăm di tích lịch sử bia lưu niệm nơi thành lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng - một trong những Chi bộ đầu tiên của tỉnh Cần Thơ, chúng ta sẽ hài lòng và xúc cảm với vùng đất và con người anh dũng trong kháng chiến, nhạy bén, thông minh, sáng tạo trong xây dựng đất nước hôm nay.

T.V.N.

Xã Hòa Tân nằm hướng Tây Nam huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, giáp huyện Bình Minh tỉnh Vĩnh Long, có vị trí địa lý hành chính quan trọng. Với hệ thống kinh rạch chằng chịt, chỉ có một đường bộ nối liền lộ số 8, chạy ven sông Hòa Tân. Những năm chống Mỹ cứu nước, Hòa Tân được chọn làm căn cứ Tỉnh ủy, Tỉnh đội, công trường, quân y tỉnh và nhiều cơ quan khác của tỉnh Vĩnh Long.

Để tiêu diệt vùng căn cứ Cách mạng, bảo vệ vành đai Thị xã Vĩnh Long, sân bay Vĩnh Long, lộ chiến lược số 8 và một số khu vực quân sự lân cận, Mỹ và tay sai đã tập trung lực lượng tinh nhuệ, tổng hợp càn quét, khủng bố rất ác liệt. Ngoài B52 rải thảm, pháo hạng nặng, xe tăng, bộ binh, tàu chiến... đánh phá Hòa Tân, chúng còn dùng cả xe ủi san bằng nhà cửa, cây cối, hòng hủy diệt mọi sự sống ở vùng căn cứ này, làm cho làng quê tiêu điều xơ xác. Dù ám mưu của địch thật thâm độc và tàn ác, nhưng không làm khuất phục ý chí Cách mạng kiên cường, bất khuất của quân và dân Hòa Tân. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Tỉnh ủy, cùng với ý thức bảo vệ an toàn tuyệt đối cơ quan lãnh đạo của Đảng, quân và dân Hòa Tân đã vượt qua mọi hiểm nguy, thử thách bằng chiến lược chiến tranh nhân dân, với thế

HÒA TÂN

CĂN CỨ TỈNH ỦY VĨNH LONG

Phương Nam



Nghĩa trang Hòa Tân
Ảnh: Trường Thịnh



Bông súng ở Hòa Tân

Ảnh: Trường Thịnh

trận 03 mũi giáp công: chính trị, binh vận và vũ trang, quân và dân Hòa Tân đã vững vàng đưa con thuyền Cách mạng cặp bến an toàn.

Tổng kết thành tích trong cuộc chống Mỹ cứu nước, nhân dân và lực lượng vũ trang xã Hòa Tân đã tổ chức 1.387 trận đánh lớn nhỏ, loại khói vòng chiến 4.840 tên địch, thu 815 súng các loại và nhiều quân trang quân dụng khác. Ngoài thành tích tại chỗ, lực lượng vũ trang và nhân dân xã Hòa Tân đã phối hợp với lực lượng các xã lân cận và lực lượng binh vận, đã chiến đấu và thu được nhiều thắng lợi oai hùng. Ngày 20/12/1994, Chủ tịch nước Cộng Hòa

Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ký quyết định số 385KT/LCT phong tặng Hòa Tân là đơn vị Anh Hùng Lực Lượng Vũ Trang Nhân Dân.

Ngày nay, phát huy truyền thống anh hùng trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Hòa Tân đang ra sức phấn đấu vượt qua đói nghèo của vùng đất bị chiến tranh tàn phá, xây dựng cuộc sống mới ấm no, hạnh phúc, phồn thịnh cho nhân dân. Nhanh chóng đưa Hòa Tân hòa nhịp vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

P.N.



Bia tưởng niệm Anh: Bé Năm
Bác Tôn Đức Thắng

BIA TƯỞNG NIỆM BÁC TÔN ĐỨC THẮNG

Lý Phong

Bên bờ rạch Đất Sét thuộc địa phận ấp An Thuận, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò có một tượng dài cao trên 5m mang dáng dấp của một cánh sen cách điệu, đây chính là bức tượng niệm Bác Tôn Đức Thắng.

Bác Tôn Đức Thắng nguyên là Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong những ngày đầu Nam bộ kháng chiến, Bác là Bí thư Xứ ủy, ủy viên quân sự Nam bộ.

Đầu tháng 10/1945, Đảng bộ và nhân dân xã Mỹ An Hưng B vinh dự được đón Bác Tôn cùng Ủy ban hành chánh Nam bộ về quê hương họp bàn việc chống Pháp tái chiếm Nam bộ. Cuối tháng mười năm ấy, Bác Tôn cùng với đồng chí Lê Duẩn tổ chức cuộc họp tại Mỹ An Hưng, để thuyết phục những người lãnh đạo Đệ tam sư đoàn. Cuối năm 1945 trong chuyến công tác ở miền Tây, Bác đã ghé thăm Chi bộ và nhân dân Mỹ An Hưng. Tình cảm cách mạng trong sáng, ấm áp của Bác là nguồn cổ vũ to lớn giúp Đảng bộ và nhân dân Mỹ An Hưng vững bước tiến lên từ những ngày đầu kháng chiến tới ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cũng như trong công cuộc kiến quốc hôm nay.

Kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh của Bác (20/8/1888 - 20/8/1988) với tình cảm quý trọng thiêng liêng, Đảng bộ - nhân dân địa phương đã dựng bức tượng niệm nơi Bác đã nhiều lần đến làm việc trong những ngày đầu kháng Pháp, nhằm giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ hôm nay và mai sau để Mỹ An Hưng B luôn xứng đáng với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân mà Nhà nước ta đã tuyên dương.

L.P

TRỤ SỞ THÀNH NIÊN CÁCH MẠNG ĐỒNG CHÍ HỘI và SAĐÉC HỌC ĐƯỜNG

Lý Phong

Những năm 1924 đến 1926, được sự tuyên truyền vận động của phái viên nhóm Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội từ Quảng Châu (Trung Quốc) về, vào tháng hai và tháng ba năm 1927, ba thanh niên học sinh tỉnh SaĐéc (nay là Đồng Tháp) đó là đồng chí Nguyễn Văn Phát, Võ Bửu Bính (*), Lưu Kim Phong được giới thiệu dự lớp huấn luyện do Tổng bộ Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội mở tại Quảng Châu (Trung Quốc). Đến cuối khóa, ngày 07/01/1927 ba thanh niên này chính thức được kết nạp vào tổ chức Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội. Cuối năm 1927 ba “Hạt giống đỏ” đầu tiên của tỉnh SaĐéc được Tổng bộ ghép thành một tiểu tổ do đồng chí Nguyễn Văn Phát làm Tiểu tổ trưởng và trở về nước hoạt động ở tỉnh SaĐéc.

Khoảng tháng 7/1928, tổ nhất trí chuyển hướng hoạt động về thị xã SaĐéc và chọn căn phố nhỏ gần chùa Bà Lâm làm trụ sở (nay là số nhà 86/A đường Trần Hưng Đạo, phường I thị xã SaĐéc). Để giáo dục cho thế hệ trẻ lòng yêu nước theo con

đường cách mạng, tổ có sáng kiến thành lập trường Tư Thục lấy tên SaĐéc học đường (nay là từ số nhà 112/9 đến 113/4 đường Nguyễn Huệ, thị xã SaĐéc). Cảnh trường là tiệm thuốc bắc (nay là số nhà 110/10 đường Nguyễn Huệ) trường và tiệm thuốc bắc là cơ quan liên lạc giữa Kỳ



Trường tư thục SaĐéc học đường
Ảnh: tư liệu

bộ Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội với các tỉnh, đồng thời cũng là cơ quan tài chính của Hội trong nhiều năm trước ngày Đảng ta ra đời.

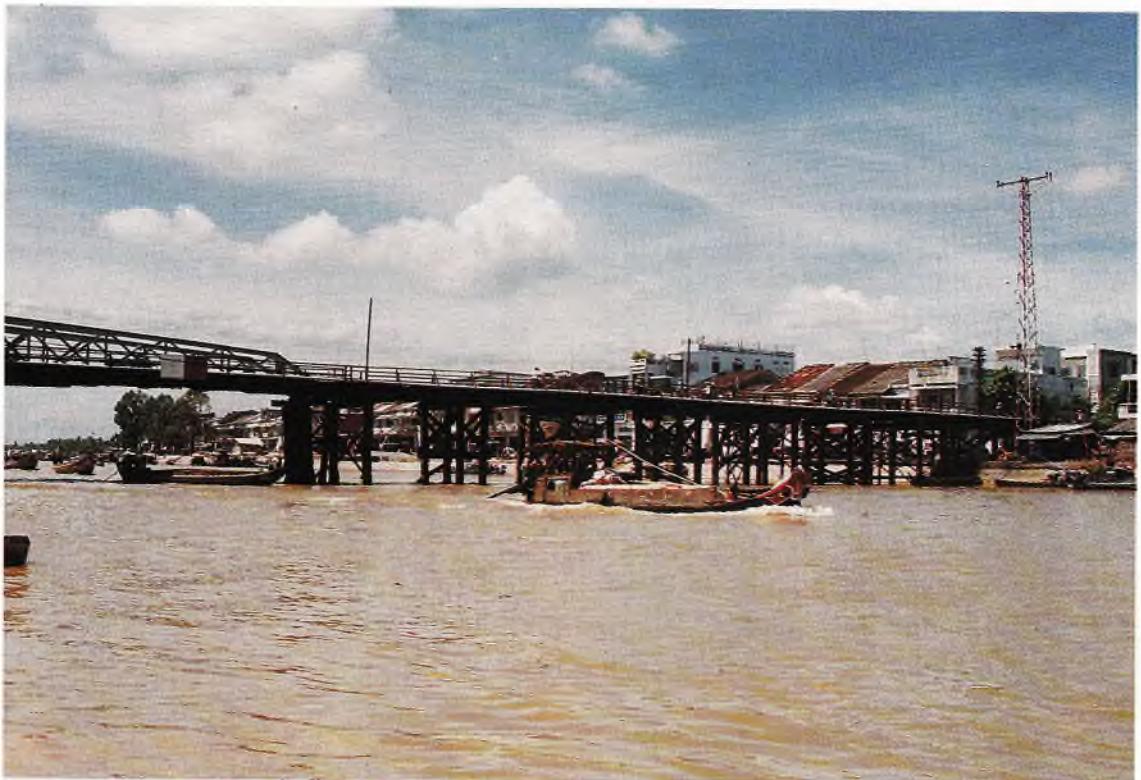
Những “Địa chỉ đỏ” của tổ chức Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội ở SaDéc (1928 - 1929) như vầng sáng lan tỏa làm cho phong trào yêu nước của nhân dân các khu vực trong tỉnh có bước phát triển mới, đánh dấu sự chuyển tiếp từ Chủ nghĩa yêu nước với nhiều xu hướng khác nhau đến chủ nghĩa yêu nước theo con đường cách mạng vô sản; là thời kỳ chuẩn bị cơ sở chính trị, tư tưởng, tổ chức để tiến tới thành lập

một chính Đảng cách mạng ở tỉnh nhà.

Trụ sở Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội và SaDéc học đường là hai di tích lịch sử cách mạng quan trọng, được ghi vào sách sử ở Đồng Tháp, là niềm tự hào và là nơi giáo dục sống động về truyền thống cách mạng đối với nhân dân địa phương nhất là đối với thế hệ trẻ hôm nay, mai sau.

L.P.

(*) Võ Bửu Bình sau khi trở về nước, qua một thời gian hoạt động thì năm im, sau trở thành một tên tò rót kít



Cầu quay SaDéc

Ảnh: Thanh Nhã

CHIẾN THẮNG GIỒNG THỊ ĐAM - GÒ QUẢN CUNG

Nguyễn Bé Năm



Lãnh đạo tỉnh khảo sát Gò Quản Cung

Ảnh: Thanh Nhân

Ngày 26 tháng 9 năm 1959, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân - tiền thân Tiểu đoàn 502 tỉnh Kiến Phong (nay là Đồng Tháp), lần đầu ra quân đánh thắng trận phục kích vận động trên đồng nước tại Giồng Thị Đam - Gò Quản Cung, bẻ gãy cuộc hành quân cấp Trung đoàn của địch, diệt và bắt sống hàng trăm tên, thu nhiều vũ khí, quân trang, quân dụng.

Giồng Thị Đam - Gò Quản Cung nằm phía hữu ngạn kinh Phú Hiệp, cách trung tâm huyện Tam Nông khoảng 12 km đường chim bay. Trong kháng chiến, ở Đồng Tháp vào mùa nước nổi, những giồng, gò là nơi phòng thủ, tiến công lợi hại của quân ta và cũng là điểm tập trung đánh

phá của địch. Mùa nước năm 1959, dịch điểu hai Tiểu đoàn của Trung đoàn 43 thuộc Sư đoàn 23 bộ binh và một giang lỵ gồm 01 tàu LCM, 02 tàu phom đến tỉnh Kiến Phong do tên Trung tá Trần Hoàng Quân chỉ huy mở cuộc hành quân lớn tìm diệt quân giải phóng ở Đồng Tháp Mười.

Khoảng 9 giờ sáng ngày 26 tháng 9 năm 1959, ta phát hiện địch hành quân bằng xuồng trên đường cộ (*) cặp theo Giồng Thị Đam. Chúng rất đông, quân ta chỉ 42 tay súng nhưng tinh thần quyết chiến cao, có tài đánh giặc trên đồng nước lại ở trong tư thế chủ động, bí mật. Đợi địch lọt sâu vào trận địa phục kích, ta bất thắn nổ súng khiến chúng vô cùng bị động, lớp chết, lớp bị thương,

xuồng chìm, quân lính chới với trên mặt nước, mất khả năng chống trả. Quân ta chống xuồng xuất kích thắn tốc diệt thêm nhiều tên nữa. Địch rối loạn, khiếp sợ và đầu hàng quân giải phóng, ta bắt sống tù binh, thu dọn chiến trường và băng đồng về Gò Quản Cung (cách Giồng Thị Đam 03 km) bổ sung vũ khí mới, chuẩn bị trận địa đánh địch đến ứng cứu. Đến 14 giờ, một Tiểu đoàn khác của địch từ An Phong tiến về Gò Quản Cung để cứu viện. Chúng cảnh giác, đi thưa hơn, nhưng cũng sa vào trận địa phục kích của quân ta. Khi địch đến gần, ta nổ súng áp đảo, sau 10 phút tiêu diệt tốp đầu và tốp giữa, bọn di sau hoang mang tháo chạy.

Trong hai trận thắng liên tiếp tại Giồng Thị Đam - Gò Quản Cung, ta tiêu diệt và bắt sống gần 200 tên (có 105 tên bị bắt), trong đó có tên

Tiểu đoàn phó, thu hàng trăm súng các loại và nhiều quân trang, quân dụng. Bọn tù binh được ta giáo dục, băng bó, chăm sóc những tên bị thương, giao trả lại tất cả tư trang, cấp xuồng và thả tất cả bọn chúng về quận lỵ Hồng Ngự.

Như tiếng sấm đầu mùa, trận đánh Giồng Thị Đam- Gò Quản Cung chẳng những có ý nghĩa rất quan trọng về mặt quân sự, vì đây là trận mở màn và tập dượt, chuẩn bị cho cuộc đồng khởi của quân dân miền Nam năm 1960; mà còn có ý nghĩa rất lớn, là bài học kinh nghiệm quý của ta trong việc phối hợp 03 mũi giáp công: “chính trị - binh vận - quân sự”. Vì sau trận đánh này, do sự chính nghĩa, nhân đạo và tuyên truyền khéo léo của ta, hàng trăm binh sĩ được thả đã tuyên truyền trong hàng ngũ của chúng những sự



Cánh đồng Tam Nông

Trận
Giồng
Thị
Đam -
Gò
Quản
Cung
Tranh:
Huỳnh
Phương
Đông
Ảnh:
Thanh
Nhā



thật “mắt thấy, tai nghe”, làm cho bọn binh lính địch rất hoang mang, giao động và nhiều tên đào rã ngũ.

Giồng Thị Đam - Gò Quản Cung ngày nay là cánh đồng mênh mông biển lúa thuộc nông trường Giồng Găng. Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh đã quyết định quy hoạch xây

dựng nơi đây cụm tượng đài chiến thắng với quy mô lớn, để ghi dấu trận thắng oai hùng năm xưa và để giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ mai sau.

N. B. N

(*) Đường xe bò, cộ trâu đi mùa khô,
nước lên trống trải xuống đi lại dễ.



Ảnh: Thanh Nhān

TRẬN ĐÁNH TÀU



Dòng kinh Nguyễn Tiệp ngày nay

Ảnh: Trường Thịnh

TRÊN KINH **NGUYỄN VĂN TIẾP**

Nguyễn Hoàng

Dòng kinh Nguyễn Văn Tiệp vào ngày 01/12/1967.

Hôm đó, trời vừa mờ sáng, hàng loạt pháo bẩy của địch từ các chiến hạm trên sông Cửu Long, từ quận Giáo Đức, trút bão lửa vào hai bờ kinh, “dàn nhạc Tân Tây Lan” của chúng vừa dứt thì hàng tốp máy bay phản lực gầm thét xé không gian. Theo những cột khói từ những quả Rocket của con đầm già (L 19)

bắn chỉ điểm, chúng lao xuống ném tới tấp bom đìa, bom xăng, bom bi... những thân cây bị hất tung lên cao, nhà cháy... Dãy đất địa đầu của xã Thanh Mỹ (áp Hưng Lợi đoạn giáp với xã Thanh Hưng tỉnh Tiền Giang) chìm trong biển lửa.

Cây vào lực lượng đông và trang bị đến tận răng, từ vòm Rạch Ruộng tàu sắt của liên quân Mỹ - Ngụy mở hết tốc lực nối đuôi chạy

vào kinh Nguyễn Văn Tiếp B, vừa la hét vừa bắn như rải trấu về hai phía bờ kinh. Chúng có biết đâu ngày tận thế của chúng đã đến, mà người khai tử chúng là Tiểu đoàn 502 - những người con kiên cường của nhân dân Đồng Tháp. Đợi tàu địch lọt sâu vào trận địa, tiếng súng lệnh vang lên đanh thép từ khẩu DKZ ở khóa đầu đã đim một tàu giặc. Toàn trận địa súng nổ. Nhiều tàu giặc chòng chành, bốc cháy. Khẩu B 40 trên vai xạ thủ Nguyễn Minh Trí cũng tới tấp phun lửa. Một, hai, ba rồi bốn chiếc tàu giặc bốc lửa chìm xuống dòng kênh. Nguyễn Minh Trí đã bắn 04 phát B 40 trong vòng 05 phút vượt quá qui định về thời gian cho phép, nhưng tàu địch rất đông, chiếc này chìm, chiếc khác vượt lên tiếp ứng, đạn cối, M 79, đại liên... chúng bắn rất猛. Bất chấp qui định, anh băng mình lao qua đồng chí tiếp đạn giật lấy túi đạn, rồi phát đạn thứ năm, thứ bảy, thứ chín của anh phun lửa, chiếc tàu thứ năm, thứ bảy của Mỹ cũng bung khói chìm xuống. Do sức nóng và sức ép của đạn B 40, toàn thân anh như cháy lên. Anh đã hy sinh khi bắn một loạt liền 09 phát B 40 nhận chìm 07 tàu giặc. Ngày 30/10/1977 Nguyễn Minh Trí được

Quốc Hội và Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân.

Với 37 tàu chiến và hàng ngàn tên Mỹ - Ngụy bị nhận chìm dưới đáy kinh Nguyễn Văn Tiếp B trong trận đánh này, không phải là con số lớn so với hàng ngàn tàu chiến, hạm đội và hàng vạn quân Mỹ đã chết trong chiến tranh xâm lược ở Việt Nam. Điều lớn hơn là các chiến sĩ của Tiểu đoàn 502 đã đánh gục cái gọi là chiến thuật "hạm đội nhỏ trên sông" của quân Mỹ, đã từng huênh hoang là những pháo đài bất khả chiến bại trong ám mưu lấn chiếm Đồng Tháp Mười, góp phần cùng quân dân cả nước đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Tổ Quốc.

Ngày nay, theo chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân tỉnh, Bảo tàng Đồng Tháp đang phác thảo mô hình bia chiến thắng. Bia sẽ được xây dựng tại nơi diễn ra trận đánh để ghi lại chiến công oai hùng của quân dân Đồng Tháp và để giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ mai sau.

N.H



*Danh tau
tren kinh
Nguyen
Van Tiep*

*Tranh:
Thanh Châu
Ảnh:
Trường Thịnh*

Có dịp đến xã Tân Dương anh hùng, sau những năm đổi mới đời sống kinh tế, xã hội ngày càng phát triển, trường học, trạm xá, đường nông thôn, điện sinh hoạt... bừng sáng; du khách hãy đến thăm một di tích lịch sử cách mạng, được tái tạo bằng hình ảnh điêu khắc trên cụm phù điêu ngay tại địa điểm diễn ra cuộc đấu tranh kéo tàu tên tỉnh trưởng SaĐéc cách đây 48 năm.

Không thể sống nổi dưới ách áp bức, bốc lột tàn bạo của thực dân Pháp, dưới sự lãnh đạo của Đảng, mờ sáng ngày 13/5/1930 lợi dụng chuyến di kinh lý đến Tân Dương của tên Tỉnh trưởng SaĐéc, hàng ngàn đồng bào các xã Tân Dương, Long Hưng, Hòa Thành, Vĩnh Thạnh... đã tập trung trước đình và trụ sở Tỉnh trưởng để "dồn Tỉnh trưởng". Tên Quận trưởng Lai Vung cùng bọn Tỉnh trưởng. Khi chiếc canô chở tên Esquivillon Tỉnh trưởng SaĐéc cập bến trụ sở Tỉnh trưởng Tân Dương, thì lập tức đoàn biểu tình trương băng cờ, khẩu hiệu đòi: "Giảm thuế thân, bỏ thuế công xi heo, hoãn bắt đi xâu, đi lính, miễn thuế công diền, công thổ, thả những người bị chúng bắt...", cùng lúc đồng chí Phạm Văn Bảy Bí thư Chi bộ Tân Dương nhảy xuống ca nô đưa yêu sách của đoàn biểu tình. Khi tên Tỉnh trưởng lên bờ, rừng người biểu tình áp sát, vây

chặt, buộc chúng vào thế bị động, nhưng hắn vẫn ngoan cố tuyên bố không có thẩm quyền giải quyết các yêu sách và định xuống ca nô quay về tỉnh SaĐéc, lúc đó một số đồng bào nhảy xuống sông lôi chiếc ca nô lên cạn. Hoảng sợ trước sức mạnh của quần chúng, tên Tỉnh trưởng Esquivillon buộc phải hứa thỏa mãn yêu sách của đoàn biểu tình. Đây là cuộc đấu

BỨC PHÙ ĐIÊU Ở TÂN DƯƠNG

Trần Văn Nam

tranh trực diện đầu tiên của nhân dân Tân Dương dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng đã giành được thắng lợi, có sức ảnh hưởng lớn thúc đẩy phong trào Cách mạng của quần chúng ở các xã, quận, huyện trong tỉnh và các tỉnh lân cận lên cao. Cuộc đấu tranh này đã trở thành điểm son sáng người chủ nghĩa anh hùng cách mạng và

nó được phát huy suốt chặng đường gần nữa thế kỷ đấu tranh giải phóng dân tộc của Đảng bộ và nhân dân Tân Dương.

Trải qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ, hàng chục cán bộ, Đảng viên, hàng ngàn đồng bào đã ngã xuống dưới mưa bom lửa đạn của quân thù, nhưng Đảng bộ và nhân dân Tân Dương vẫn một lòng theo Đảng, cùng cả nước làm nên thắng lợi vĩ đại, giải phóng quê hương. Thành tích đó của Đảng bộ và nhân dân Tân Dương đã được Nhà nước ta phong

tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Để ghi dấu sự kiện lịch sử oai hùng ấy, ngày 13/5/1992 Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã cho khởi công xây dựng cụm phù điêu khắc họa lại hình ảnh của nhân dân ta trong cuộc đấu tranh kéo tàu tên tỉnh trưởng Sa Đéc năm xưa như tấm gương sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng để cháu con noi dấu, tiếp bước trên con đường dựng xây đất nước quê hương.

T.V.N.



Phù điêu kéo tàu tên tỉnh trưởng Sa Đéc

Ảnh: Bé Năm

TRẬN ĐÁNH TÀU



Sở Thượng Giang

Ảnh: Thanh Nhã

Sau thất bại chiến dịch Thu Đông Việt Bắc năm 1947 giặc Pháp chuyển từ “Đánh nhanh thắng nhanh” sang “Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt” và thực hiện việc bình định đồng bằng sông Cửu Long theo kiểu “Vết dầu loang”.

Ở Hồng Ngự ngoài đồn bót dày đặc chúng còn cho tàu chiến liên tục tuần tiễu trên sông Tiền, sông Sôr Thượng nhằm chặn hành lang ta từ Đồng Tháp Mười sang đất Campuchia.

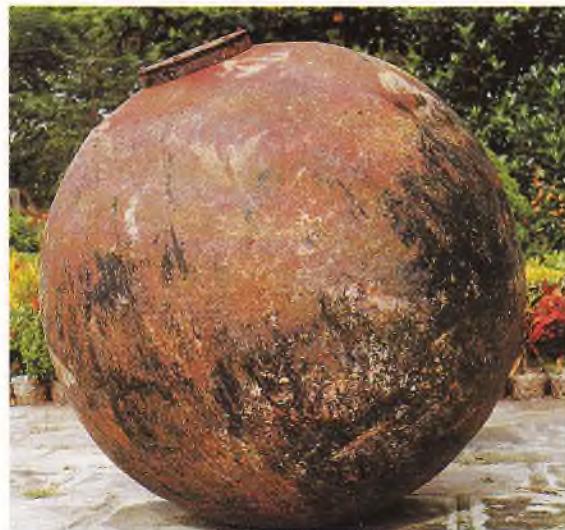
Năm 1949 thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy phát triển chiến tranh du kích, chú trọng đánh tháp canh và đánh giao thông địch... sau khi điều nghiên nắm được qui luật hoạt động của tàu địch trên sông Sôr Thượng, ta cho 3 đại đội 1027 - 1031 - 1032 thuộc trung đoàn 115 do đồng chí Nguyễn Hữu Xuyến chỉ huy phục kích đánh địch trên đoạn gần Cồn Cỏ giáp xã Thường Thới (huyện Hồng Ngự). Khoảng 8h sáng ngày 21/4/1949 một chiếc tàu chiến D27 chở một đại đội lính Ma Rốc tiến vào trận địa. Dợi chúng lọt vào tầm hủy

TRÊN SÔNG SỞ THƯỢNG

Phú Quý

diệt của thủy lôi (*), ta phát lệnh nổ súng tấn công, quả thủy lôi nổ tung nhận chìm chiếc D27 tại chỗ. Được tin tàu D27 bị đánh, dịch cho tàu V71 và V72 chở khoảng 100 quân từ Hồng Ngự đến cứu viện. Bọn này lọt vào trận địa phục kích của đại đội 1032; thủy lôi lại nổ tung làm chiếc V72 bị thương nặng, chúng dù nhau tháo chạy. Trận này ta diệt 170 tên lính Âu Phi, bắt sống 23 tên trong đó có 02 quan hai, thu 01 đại bác 88 ly, 02 đại bác 20 ly, 03 súng máy cao xạ 12,7 ly và 90 súng các loại.

Sự kiện đánh tàu trên sông Sở Thượng ngày 21/4/1949 đã tạo tiếng vang lớn, nhiều bài hát được sáng tác ca ngợi chiến công này. Trận thắng ấy đã cổ vũ quân dân ta xốc tới đánh địch quyết liệt và táo bạo hơn, tạo đà cho lực lượng vũ trang



Trái thủy lôi, loại vũ khí dùng để đánh
tàu trên sông Sở Thượng
Ảnh: Thanh Nhã

phát triển mạnh mẽ và rộng khắp
trong toàn tỉnh Sa Đéc lúc bấy giờ.

P.Q

(*) Một thứ trái nổ lớn do Công binh xưởng ta chế tạo đặt lồng lờ dưới
mặt nước để đánh tàu địch.



Đồng vàng

Ảnh: Thanh Nhã

CỤM DI TÍCH LỊCH SỬ TẠI BẢO TÀNG ĐỒNG THÁP

Lý Phong

Bảo tàng Đồng Tháp nằm trên địa bàn phường 4, thị xã Cao Lãnh, trong khuôn viên 10.000m², mặt tiền hướng ra bờ sông Cao Lãnh, yên tĩnh và thơ mộng. Nơi đây mỗi ngôi nhà, mỗi thước đất, mỗi hàng cây đều mang dấu tích lịch sử cách mạng trong hai thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Đồng Tháp.

Đến tham quan Bảo tàng Đồng Tháp du khách nhìn thấy những tòa nhà kiến trúc kiểu Pháp, đây là cơ quan đầu não của kẻ thù như: Trụ sở phật giáo Hòa Hảo (nhà địa chủ Lư), quận đường Cao Lãnh, sau đó là trụ sở ngụy quân tỉnh Kiến Phong (dinh cò, dinh quận, trại lính, trại giam).

Theo dòng lịch sử: Quận Cao Lãnh thành lập năm 1914, tuy là vùng hẻo lánh nhưng nó là cửa ngõ ra, vào vùng Đồng Tháp Mười - căn cứ kháng chiến của nghĩa quân. Quận Cao Lãnh được giới quan chức người Pháp đánh giá là vùng đất có vị trí địa lý hành chánh phục vụ cho chiến lược quân sự, chính trị, kinh tế



Dinh quận cũ

Ảnh: Tư liệu

quan trọng ở Nam Kỳ. Năm 1926 để bành trướng quận lỵ Cao Lãnh, Pháp cho xây dựng ở làng Hòa An, tổng An Tịnh một nha quận đồ sộ, có một lầu (dinh quận). Năm 1956, Mỹ - Diệm thành lập tỉnh Kiến Phong, nha quận trở thành trụ sở ngụy quyền tỉnh. Năm 1963 sau khi xây dựng tòa hành chánh, nơi đây giao lại cho lực lượng quân đội quản lý. Cách nha quận khoảng 40 m về hướng Nam là dinh cò Tây. Đây là nơi ở và làm việc của tên cò Cazénova phụ trách cảnh sát và bảo an. Từ năm 1955 đến năm 1975 ngôi nhà này là nơi ở, làm việc của Chánh án Tòa án tỉnh Kiến Phong của bọn ngụy. Xây dựng sau dinh quận, dinh cò là nhà địa chủ Lư. Tháng 02 năm 1946 Pháp tấn công và tái chiếm Cao Lãnh, lực lượng Hòa Hảo của đại đội phùng chiếm

ngôi nhà này làm trụ sở. Đây là bọn khét tiếng tàn ác, chuyên săn lùng, bắt bớ cán bộ cách mạng và gây nhiều nợ máu đối với nhân dân. Từ năm 1955 đến năm 1975 ngôi nhà này là trụ sở của Ty công chánh ngụy.

Tại cụm di tích này, trong kháng chiến chống Pháp vào ngày 3/5/1930 dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng Cao Lãnh, nhân dân ta đã tổ chức cuộc đấu tranh chính trị trực diện với quân thù. Lực lượng của ta có trên 4.000 người, đủ mọi thành phần, lửa tuổi với cờ xí, biểu ngữ, băng rôn... đã rầm rộ kéo ra lộ xe, qua trụ sở Tỉnh xã Hòa An, thẳng đến dinh quận hô vang khẩu hiệu: "hoãn thuế thân 02 tháng, "thả những người thiểu thuế thân", "thả những người không đi xâu bị bắt", "bỏ phạt vạ vô cớ"... Trước khí thế hùng hục, hùng mạnh của đoàn biểu tình, tên cò Cazénova cùng quân lính, tuy bẽ

ngoài hò hét thị oai nhưng lại thụt lùi trước làn sóng mạnh mẽ của đoàn biểu tình đang tiến lên, đẩy chúng vào thế hoàn toàn bị động và hoảng loạn. Tên quận trưởng Lê Quang Tường đã ra trước trụ sở ký chấp nhận các yêu sách của đồng bào. Đến 14h00 cùng ngày, tên Cognac thống đốc Nam kỳ và tên LaLouette tỉnh trưởng Sa Đéc cùng bọn lính trang bị tận răng đến được Cao Lãnh để chi viện, thì đoàn biểu tình đã giải tán trước đó. Trước yêu sách hợp tình, hợp lý của đồng bào, để my dân tên Cognac đã ký sắc lệnh đình thuế thân 02 tháng cho toàn Nam kỳ.

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cũng tại đây, vào ngày 5/3/1961 Đảng ta đã tổ chức cuộc đấu tranh chính trị lớn. Nhân dân các huyện Cao Lãnh, Thanh Bình, Mỹ An kéo về tinh lý đủ mọi thành phần, mọi phương tiện đưa yêu sách đòi chấm dứt bắn pháo, khủng bố,



*Cuộc đấu tranh chính trị
của nhân dân Cao Lãnh năm 1961*

Ảnh: Tư liệu



*Máy bay MiG 17 đặt ở Bảo tàng Đồng Tháp,
loại máy bay anh hùng Nguyễn Văn Bảy lái,
chiến đấu bắn rơi nhiều máy bay Mỹ*

Ảnh: Trường Thịnh

càn quét để nhân dân yên ổn làm ăn, đòi dân sinh, dân chủ... Lực lượng từ ngoài kéo vào, quần chúng ở nội ô hướng ứng tiếp tế cơm nước và phát hiện, chỉ mặt bọn ác ôn để mọi người dễ phòng. Quần chúng ngày càng đông, lên đến cả chục ngàn người, khí thế rất cao. Trước tình hình đó, địch hoảng sợ và thẳng tay đàn áp, nhưng đoàn biểu tình vẫn kiên cường đấu tranh, xông tới. Anh Mai Văn Dừa bị bắn đổ ruột nhưng không để băng bó, tự bứt ruột mình ném vào mặt kẻ thù, Bà Bướm ở xã Long Hiệp bị bắn bể hàm nhưng vẫn vẫy tay cho đoàn biểu tình tiến lên. Không khí cuộc đấu tranh căng thẳng, người trước ngã, người sau xốc tới đã làm cho kẻ địch hoảng sợ. Cuối cùng cuộc đấu tranh giành thắng lợi, buộc tên tỉnh trưởng Định Văn Phát chấp nhận yêu sách và thả những người bị bắt.

Với bě dày lịch sử và truyền thống đấu tranh cách mạng tại nơi này, năm 1978 Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã quyết định chọn nơi đây để xây dựng cơ quan Bảo tồn Bảo tàng tỉnh. Nhằm làm cho cụm di tích này trở thành nơi giáo dục truyền thống cho các thế hệ hôm nay và mai sau. Theo kế hoạch đến năm 2000, Bảo tàng tỉnh sẽ xây dựng nhiều công trình như nhà kho, nhà trưng bày tổng hợp, sân trưng bày ngoài trời, khuôn viên cây cảnh... xứng đáng tầm vóc cơ quan lưu trữ trưng bày các giá trị văn hóa truyền thống của tỉnh Đồng Tháp. Nhằm phục vụ sự nghiệp bảo tồn, chấn hưng các giá trị văn hóa truyền thống trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

L. P

RÃY CỤ HỒ

Nguyễn Phước Vĩnh

Là vùng đất có vị trí khá đặc biệt nằm giữa ba làng Tân Phú Đông, Bình Tiên và Tân Qui Tây. Từ lộ Tư Đồng (lộ Trần Chí) đi vào độ 150m là khu đất trồng rau xanh trong nội ô thị xã Sa Đéc đó là “Rãy Cụ Hồ”.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính quyền về tay nhân dân chưa được bao lâu, thì tháng giêng năm 1946 thực dân Pháp đưa quân đánh chiếm thị xã Sa Đéc.

Bọn Pháp và tay sai thảng thảng đàn áp, bắt bớ, giết hại cán bộ, chiến sĩ và nhân dân ta đồng thời đưa bọn tay sai phản động đội lốt tôn giáo chống phá cách mạng, bắn giết những người Việt Minh. Để chống lại ám mưu và hành động khủng bố của giặc, Chi bộ Đảng Cộng sản xã Tân Phú Đông được thành lập. Đảng viên bám dân, củng cố mặt trận Việt Minh, Ủy ban kháng chiến hành chính, xây dựng lực lượng du kích và căn cứ



Chợ Sa Đéc ngày nay

• *Ảnh: Thanh Nhàn*



Một góc phố Thị xã Sa Đéc ngày nay

Ảnh: Trường Thịnh

kháng chiến ở xóm rãy, phát động toàn dân thực hiện lời kêu gọi “Toàn quốc kháng chiến” của Bác Hồ. Lực lượng du kích xã Tân Phú Đông lớn mạnh nhanh chóng và xây dựng được nhiều cơ sở trung kiên với cách mạng như: chú Hồ, Tám Hổ, Năm Cứng, Sáu Cừ... trạm giao liên chính đặt tại nhà ông Nguyễn Văn Huệ, cách quốc lộ 80 khoảng 200m. Ngoài ra còn có một số cơ sở ngoài rãy như: Tiệm thuốc bắc Đặng Thúc Liên, tiệm may Tùng S, Hai Hải (Điện lực), Cháu Văn Phú (Bưu điện), Ông Nguyễn Hữu Phước cơ sở xe đò, nhiệm vụ chuyển chất nổ, vũ khí, đưa đón cán bộ. Nhà ông Phước số 3/7 khóm IV phường II có hầm bí mật giấu chất nổ, vũ khí thuộc cơ sở hậu cần Quân khu 8.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và hướng dẫn của cán bộ cách mạng, đồng bào trong rãy xé đường ngang dọc, thường xuyên thay đổi địa hình để khi người lạ mặt và địch vào ta dễ phát hiện và chúng không biết đường ra. Nhân dân ở đây hết lòng dùm bọc, nuôi dấu, che chở cán bộ, du kích hoạt động chống Pháp.

Địch phát hiện có Việt Minh ở xóm rãy nên đóng nhiều đồn bót xung quanh, nhằm bao vây tiêu diệt cơ sở cách mạng và làm cho cán bộ ta mất bàn đạp hoạt động trong thị xã Sa Đéc. Nhưng do Đảng lãnh đạo tốt công tác dân vận, binh vận và hợp đồng chặt chẽ với các cơ sở cách mạng, nên khi chúng chuẩn bị đi càn thì ta biết trước chủ động

tránh né hoặc chống càn nên địch không làm gì được rẫy Cụ Hồ, mỗi lần chúng tấn công là mỗi lần chuốc lấy thất bại thảm hại.

Từ rẫy Cụ Hồ, bộ đội và du kích ta xuất kích đánh địch, trong đó có một số trận tiêu biểu như:

- Tháng 10/1947 ta đánh ván phòng chống cộng (Burcau antirouge) đóng gần nhà Ngũ Tân Á, đồng chí Kim Thạch đã ám sát tên Lê Thanh - Võ Bửu Linh làm quân Pháp chấn động hoang mang.

- Đầu năm 1949, quân Pháp và tay sai định mở cuộc càn vào xóm rẫy. Được tin, đồng chí Nguyễn Thanh Tòng chủ động đột nhập vào nơi địch tập trung quân ném lựu đạn diệt 07 tên lính Pháp, bẻ gãy cuộc càn của địch.

- Ngày 01/3/1949 các đồng chí: Thanh, Thiệt, Định, Trị tổ chức bắt sống tên việt gian đội lốt linh mục: Mai Thành Đỏ, được tín đồ Công giáo rất đồng tình vì tên này cầm đầu lực lượng vũ trang đánh phá cách mạng, bắt bớ nhân dân, hâm hiếp phụ nữ.

- Năm 1950 đồng chí Định chỉ huy đánh nhà phán Tặc, diệt hai tên lính kín.

- Năm 1951 được đồng bào giúp đỡ du kích xã diệt tên tay sai ác ôn Hồ Ngọc Châu và tên Senust gần chùa Từ Quang giữa ban ngày.

- Năm 1953 lực lượng du kích phục kích đánh bọn lính Cao Đài di

càn về, diệt 17 tên, thu 11 súng và 01 chiếc ghe lường địch chở lúa cướp bóc của dân.

Tổng kết thành tích trong thời kỳ chống Pháp, du kích rẫy Cụ Hồ phối hợp với lực lượng quân sự của thị xã SaĐéc đã diệt 50 tên, có 07 tên Pháp, thu nhiều súng đạn, nếu tính cả số trận đánh trên địa bàn thị xã thì đã diệt 148 tên, trong đó có 26 tên Pháp. Rẫy Cụ Hồ có qui mô nhỏ, địa bàn không rộng, dân không đông, lại nằm trong vòng vây của địch, nhưng nó là căn cứ của nhân tâm, của lòng dân tin Đảng, tin vào chính nghĩa sẽ tất thắng nên nhân dân không sợ hy sinh gian khổ, quyết tâm kháng chiến chống giặc Pháp xâm lược giành độc lập, tự do cho dân tộc với khẩu hiệu:

*"Dân ta xóm rẫy Cụ Hồ.
Trọn đời giữ mãi ngọn cờ vàng sao".*

Chiến công của rẫy Cụ Hồ đã tạo tiếng vang làm giặc Pháp và bọn tay sai kinh hoàng, sợ hãi. Không những đã phục vụ đắc lực cuộc kháng chiến chống Pháp ở địa bàn thị xã SaĐéc, mà còn phát huy tác dụng tích cực góp phần trong hai cuộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn. Nơi đó xứng đáng được đưa vào danh mục các di tích lịch sử cách mạng của tỉnh nhà, để giáo dục truyền thống cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

N.P.V



Sen Tháp Mười

Ảnh: Thanh Nhân

CÁNH SEN BÁO MÙA XUÂN

Nguyễn Hoàng

Chiếc đò của Bà Tám từ phía Tiền Giang lướt nhẹ qua ngã tư Kinh Nhứt, đưa tôi về thăm Thanh Mỹ. Dưới ánh điện sáng lung linh của một vùng quê sung túc, trù phú sau những năm đổi mới, ngồi trong căn nhà ngói xây tường thật xinh xắn, khang trang của người chú họ vừa mới xây xong trên nền bót cũ. Uống vài ly rượu đế với món cùm nún xào bắp, bỗng dừng ký ức quay về, chú của tôi hào hứng kể lại chuyện cách đây 38 năm, người dân quê tôi đã vùng lên đồng khởi, để Thanh Mỹ tự hào là xã được giải phóng đầu tiên của tỉnh.

Đó là đêm 25 tháng 12 năm 1959. Bởi không cam chịu sống dưới gót giày tàn bạo của bè lũ Mỹ-Diệm, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, sự hỗ trợ vũ trang của Bộ đội "Chín Cử" và sự phối hợp của anh em nghĩa quân nội ứng, nhân dân xã Thanh Mỹ nhất tề nổi dậy, rầm rập xuống đường với gậy gộc, giáo mác, trống mõ liên hồi, đuốc thiêng sáng rực, tiến công đánh chiếm đồn ngã tư Thanh Mỹ, giết chết tên đồn trưởng và một tên ngoan cố ác ôn, bắt sống những tên còn lại, thu toàn bộ vũ khí quân trang quân dụng. Đêm ấy cả quê hương như không ngủ, những

tiếng hô vang vọng đất trời. Ngày hôm sau, bọn địch lồng lộn, diên cuồng đưa quân về phản công. Biết rõ mưu đồ của địch, nhân dân Thanh Mỹ với sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang lại tiếp tục xuống đường đấu tranh. Suốt hai ngày đối diện với bọn địch, vừa ôn tồn giải thích, vừa hù dọa tinh thần, với thế trận 3 mũi giáp công (*) của quân, dân Thanh Mỹ buộc địch phải hoảng sợ rút lui và Thanh Mỹ được hoàn toàn giải phóng.

Quyết không cho kẻ thù chiếm đóng lại lần nữa, người dân quê tôi vừa chăm lo cấy cày, tăng gia sản xuất, vừa xây làng, xã chiến đấu, đào hầm, vót chông, nuôi ong đánh giặc. Từ đó phong trào chiến tranh du kích phát triển rộng khắp. Thanh Mỹ trở thành căn cứ cách mạng vững chắc của các cơ quan lãnh đạo tỉnh Kiến Phong (nay là Đồng Tháp). Như cánh én báo mùa xuân, phong trào nổi dậy diệt bót, phá kìm giành quyền làm chủ của xã Thanh Mỹ đã nhanh chóng lan ra toàn tỉnh, khiến cho kẻ địch vô cùng hoảng sợ. Hé

thống đồn bót của chúng bị bức rút nhiều nơi, vùng giải phóng ngày được mở rộng, góp phần tạo nên thế trận chiến tranh nhân dân vững chắc trên mảnh đất Tháp Mười anh dũng.

Từ ấy cho tới ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, dù biết bao lần bom cày, đạn xối, bao đau thương mất mát bởi chiến tranh, người dân xứ này vẫn son sắt thủy chung, một lòng một dạ theo Đảng. Bám đất giữ làng, nuôi quân, đánh giặc và mảnh đất này vẫn là căn cứ vững chắc của cách mạng.

Xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, thật xứng đáng với danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” mà Nhà nước ta đã phong tặng vào ngày 29 tháng 01 năm 1996. Tỉnh Đồng Tháp đang có kế hoạch xây dựng tượng đài chiến thắng để ghi dấu sự kiện lịch sử này.

N. H.

(*) Ba mũi giáp công là: chính trị, binh vận và vũ trang kết hợp với nhau



Dòng lúa Thanh Mỹ hôm nay

Ảnh: Thanh Lâm

TRẬN CHỐNG LẤN CHIẾM

VÀM XÁNG MỸ THỌ

Nam Trung

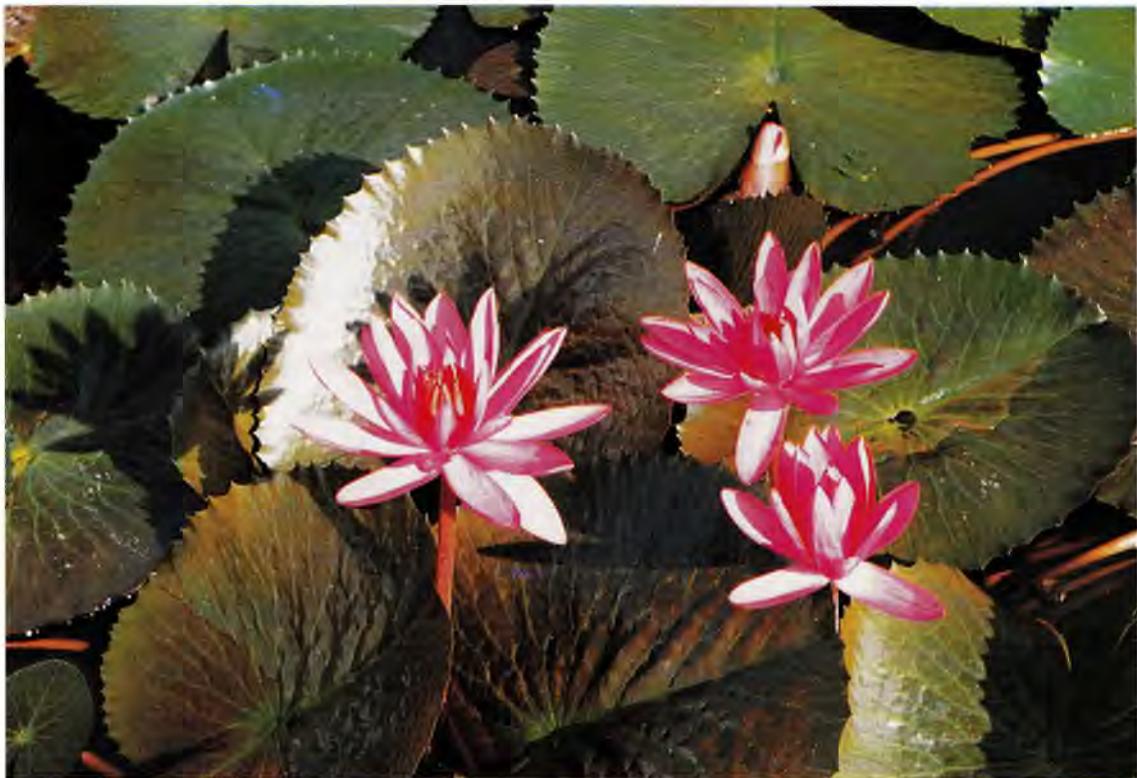
Bi thất bại trên bàn hội nghị Pari, bọn Mỹ - Ngụy định giành lại thế chủ động trên chiến trường. Thiếu ra lệnh cho bọn lính của chúng mở đợt tiến công vào vùng giải phóng của ta hòng thực hiện âm mưu "lấn đất, giành dân". Xã Mỹ Thọ và Nhị Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Kiến Phong (nay là Đồng Tháp) là một trong những trọng điểm mà địch dùng để thực hiện âm mưu thâm độc đó.

Tại vùm xáng Mỹ Thọ ngày 28/1/1973, tiểu khu Kiến Phong đã điều tiểu đoàn 423 Bảo an, cùng với 4 trung đội dân vệ, 2 trung đội thám báo chia thành 5 mũi đánh vào các xã Nhị Mỹ, Mỹ Thọ huyện Cao Lãnh mở đầu cho sự phá hoại hiếp định, để lấn đất, giành dân, dựng đồn, cất bốt và càn quét đánh phá vùng giải phóng của ta ở rạch Thầy Cắt, Mười Đồng, Miễu Đôi, Sình Gừa, Ba Phụng. Biết trước âm mưu của địch,



Dường vào Mỹ Thọ

Ảnh: Thanh Nhân



Bông súng

Ảnh: Thanh Nhân

tỉnh đã điều hai tiểu đoàn chủ lực phối hợp với Trung đội biệt động thị xã Cao Lãnh và hai đội du kích xã Mỹ Thọ, Nhị Mỹ chặn đánh địch quyết liệt, bẻ gãy các mũi tấn công, tiêu diệt hàng trăm tên, thu nhiều vũ khí. Sau trận mở màn thất bại, bộ Tư lệnh vùng 4 của địch tăng cường thêm 4 tiểu đoàn của Trung đoàn 16 và 4 Chi đoàn M113 cho Tiểu khu Kiến Phong, có không quân, pháo binh yểm trợ tập trung càn quét, lấn chiếm khu vực này lần thứ hai. Mảnh đất vàm xáng Mỹ Thọ lại chìm ngập trong khói bom, làn đạn của quân thù. Cuộc chiến xảy ra đầy cam go, quyết liệt. Ta và địch giành nhau từng thước đất, hàng cây, con rạch, bờ mương, thửa ruộng..... Quân dân ta vừa anh dũng đánh địch vừa đào hầm, gài chông, xây làng, xã, ấp chiến đấu; kết hợp giữa vũ trang, chính trị, binh vận đẩy địch vào thế trận chiến tranh nhân dân thiêng la

địa võng. Hơn một tháng chiến đấu anh dũng, quân dân ta đã đập tan âm mưu lấn chiếm của địch, loại khỏi vòng chiến hơn 300 tên, làm bỏ ngũ hàng 100 tên, thu nhiều vũ khí, bức rút nhiều đồn bốt, vùng giải phóng được mở rộng góp phần cùng cả nước giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc.

Phát huy truyền thống oai hùng năm xưa, ngày nay Đảng bộ và nhân dân Mỹ Thọ, Nhị Mỹ đang ra sức dựng xây quê hương. Những đồng lúa trĩu bông, vườn cây trĩu quả, nhiều ngôi nhà ngói đỏ, trường học, đường sá, lưới điện bừng sáng... Tất cả rộn lên một niềm vui và chắc cũng thỏa lòng ước mong của bao người đã anh dũng ngã xuống vì mảnh đất thân thương này.

N.T.

CÔNG BINH XƯỞNG BX1

Phương Trung

Dọc hai bờ kinh Cát Bít, kinh Cái Dong (kinh kháng chiến) thuộc xã Hưng Thạnh, Trường Xuân huyện Tháp Mười và Gãy Cờ Đen (giáp ranh Long An), trong 09 năm chống Pháp là căn cứ của công binh xưởng BX1 thuộc Ty quản giới khu 8.

Đầu năm 1946, Pháp chiếm hầu hết các tỉnh Nam bộ. Chiến trường khu 8 lúc bấy giờ lực lượng Cách

Minh Quang phụ trách, nhiệm vụ chủ yếu là sửa chữa vũ khí trang bị cho chiến trường. Tháng 4/1946 Bộ tư lệnh quân khu 8 quyết định thành lập Ty quân giới. Từ đó công binh xưởng BX1 được tăng cường một số công nhân, thợ lành nghề từ Sài Gòn và một số kỹ sư từ hải ngoại trở về, công binh xưởng phát triển nhanh chóng, đáp ứng yêu cầu của chiến trường. Tổ chức của BX1 có nhiều ban như: ban đúc, ban sửa chữa súng,



Dường vào Trường Xuân

Ảnh: Trường Thịịnh

mạng còn non trẻ, vũ khí thô sơ phải đổi đầu với quân viễn chinh Pháp hùng hậu được trang bị tối tân. Việc trang bị vũ khí cho lực lượng vũ trang trở nên cấp thiết, vì vậy công binh xưởng BX1 được thành lập. Lúc đầu chỉ có 07 đồng chí do đ/c Lê

ban tiện, nguội, rèn, ban hóa chất, ban nghiên cứu sản xuất các loại vũ khí... Giai đoạn 1947 - 1950, công binh xưởng BX1 đã cải tiến và sản xuất được nhiều loại vũ khí cung cấp cho chiến trường khu 8 như: các loại lựu đạn, đầu đạn, mìn, súng, cải tiến

súng, cải tiến thủy lôi địch... Vũ khí do công binh xưởng BX1 sản xuất, cải tiến, đã góp phần quan trọng

Sau ngày giải phóng, dấu tích công binh xưởng BX1 được phát hiện. Năm 1993, Bảo tàng Đồng Tháp đã



Vũ khí do BX1 sản xuất mới khai quật được

trong nhiều trận thắng tại chiến trường khu 8, như trận đánh tàu trên sông Sở Thượng, đánh cầu Tân An, Bến Lức, cầu Voi trên quốc lộ 1, bắn rơi máy bay địch, phá đồn bót...

Năm 1951, khi giải thể khu 8 để thành lập liên khu miền Đông và liên khu miền Tây Nam bộ, cán bộ chiến sĩ công binh xưởng BX1 được điều về làm nòng cốt thành lập công binh xưởng các tỉnh Tân An, Mỹ Tho, Long Châu Sa... tiếp tục sản xuất vũ khí cung cấp cho chiến trường miền Tây Nam bộ. Thành tích công binh xưởng, gắn liền sự chịu đựng hy sinh vô cùng gian khổ nhưng rất dũng cảm của cán bộ, chiến sĩ BX1. Những tên tuổi như: Lê Minh Quang, Phạm Hữu Lầu, Trưởng Sơn, Trưởng Xuân... một thời gắn liền với chiến trường khu Tám.

Ảnh: Bé Năm

khai quật thu được nhiều hiện vật như khuôn đúc đầu đạn, vỏ lựu đạn các loại, các hiện vật bằng đồng như lư, nồi, mâm... làm nguyên liệu sản xuất vũ khí. Những hiện vật quý hiếm đó chứng minh tinh thần tự lực, tự cường, dũng cảm, sáng tạo của quân và dân miền Tây Nam bộ anh hùng trong sự nghiệp đấu tranh chống thực dân, đế quốc.

Ngày nay, di tích lịch sử Cách mạng này được ghi vào sách sử của địa phương và của dân tộc, để giáo dục truyền thống Cách mạng cho các thế hệ; nhằm phát huy tinh thần yêu nước, tự lập, tự cường, sáng tạo trong cuộc sống để xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, sánh vai các nước trên thế giới.

P. T